

Số: 2254/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 25 tháng 06 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

Dự án: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4564/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 898/TTr-BQLDA ngày 11/6/2024; Báo cáo số 332/BC-SKHĐT ngày

17/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về tổng hợp trình duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, Dự án: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định; với các nội dung chủ yếu sau đây:

**1. Tên dự án:** Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.

**2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** UBND tỉnh Bình Định.

**3. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

**4. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bình Định.

**5. Mục tiêu đầu tư dự án:** Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định trong thời gian tới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

**6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:**

**6.1. Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp nhà làm việc 07 tầng (trong đó bao gồm phim trường tầng 1):**

Công trình có quy mô 07 tầng tầng nổi + mái tum; chiều cao công trình 28,2m so với cốt 0,00; nền cao 0,5m so với cốt sân; diện tích xây dựng 675,6m<sup>2</sup>; tổng diện tích sàn 4.858,6m<sup>2</sup>; diện tích xây dựng sau khi cải tạo 645,2m<sup>2</sup>; tổng diện tích sàn sau khi cải tạo 4.985,2m<sup>2</sup> (tăng 126,6m<sup>2</sup> do bổ sung cầu thang đảm bảo PCCC và phòng làm việc). Quy mô cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, cụ thể như sau:

*a) Tầng trệt:*

- Khu vực ram dốc và sảnh đỗ xe: Phá dỡ nền xi măng ốp đá granite khò nhám.
- Cải tạo sửa chữa phòng phim trường 1: Tháo dỡ bậc cấp, bục sân khấu, cửa đi và tường bố trí hệ cột bê tông cốt thép, đổ sàn bố trí thành nhà để xe cho nhân viên.

- Khu vệ sinh: Cải tạo, hút bể phốt, thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh; tháo dỡ gạch lát nền và thay mới bằng gạch ceramic chống trượt; tháo dỡ gạch ốp tường và ốp mới bằng gạch ceramic cao đến trần; đóng trần thạch cao khung xương nổi chống ẩm.

- Tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền hiện trạng và thay mới bằng gạch granite. Tháo dỡ cửa sắt kéo khu vực cầu thang và thay mới bằng cửa kéo. Toàn bộ chân móng ngoài nhà và đế cột tròn ốp đá granite.

*b) Tầng 1:*

- Bậc cấp lên sảnh: Tháo dỡ lớp trát granitô và ốp mới bằng đá granite.
- Đóng trần thạch cao khung xương nổi cho các phòng làm việc và khu vực hành lang.

- Phòng phim trường 1: Xây tường bít các cửa sổ, tường ốp gỗ tiêu âm xẻ rãnh, trần ốp tấm thạch cao đục lỗ tiêu âm để tăng hiệu quả cách âm và nâng cao chất

lượng âm thanh, thay mới thảm trải sàn.

- Khu vệ sinh: Chống thấm, thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh; tháo dỡ gạch lát nền và thay mới bằng gạch ceramic chống trượt; tháo dỡ gạch ốp tường và ốp mới bằng gạch ceramic cao đến trần; đóng trần thạch cao khung xương nổi chống ẩm.

- Tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền hiện trạng và thay mới bằng gạch granite.

*c) Tầng 2:*

- Tháo dỡ trần nhựa hộp và đà gỗ hiện trạng khu vực hành lang. Đóng trần thạch cao khung xương nổi cho các phòng làm việc và khu vực hành lang.

- Phòng phim trường 2, phòng ghi hình và phòng kỹ thuật phim trường: Tháo dỡ phần thạch cao ốp tường hiện trạng và ốp gỗ tiêu âm xẻ rãnh; tháo dỡ phần trần hiện trạng và thay mới bằng tấm thạch cao đục lỗ tiêu âm để đảm bảo cho việc cách âm, thay mới thảm trải sàn.

- Khu vệ sinh: Chống thấm, thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh; tháo dỡ gạch lát nền và thay mới bằng gạch ceramic chống trượt; tháo dỡ gạch ốp tường và ốp mới bằng gạch ceramic cao đến trần; đóng trần thạch cao khung xương nổi chống ẩm.

- Tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền hiện trạng và thay mới bằng gạch granite. Xây tường ngăn bố trí lại một số phòng làm việc cho phù hợp công năng.

*d) Tầng 3:*

- Tháo dỡ trần nhựa hộp và đà gỗ hiện trạng khu vực hành lang. Đóng trần thạch cao khung xương nổi cho các phòng làm việc và khu vực hành lang.

- Phòng thu từ trực C đến trực F: Xây tường ngăn chia thành 02 phòng; phòng thu và phòng lồng tiếng tháo dỡ phần thạch cao ốp tường hiện trạng và ốp gỗ tiêu âm xẻ rãnh; tháo dỡ phần trần hiện trạng và thay mới bằng tấm thạch cao đục lỗ tiêu âm để đảm bảo cho việc cách âm; thay mới thảm trải sàn.

- Khu vệ sinh: Chống thấm, thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh; tháo dỡ gạch lát nền và thay mới bằng gạch ceramic chống trượt; tháo dỡ gạch ốp tường và ốp mới bằng gạch ceramic cao đến trần; đóng trần thạch cao khung xương nổi chống ẩm.

- Tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền hiện trạng và thay mới bằng gạch granite. Xây tường ngăn ở vị trí trực 2 (đoạn AB và đoạn GH).

*đ) Tầng 4:*

- Đóng trần thạch cao khung xương nổi cho các phòng làm việc và khu vực hành lang. Bố trí lại cửa đi, cửa sổ cho các phòng. Xây tường ngăn ở vị trí trực 2 (đoạn AB và đoạn GH).

- Tháo dỡ bộ gấn ăngten trong khu vực giếng trời, chống thấm sàn khu vực giếng trời.

- Khu vệ sinh: Chống thấm, thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh; tháo dỡ gạch lát nền và thay mới bằng gạch ceramic chống trượt; tháo dỡ gạch ốp tường và ốp mới bằng gạch ceramic cao đến trần; đóng trần thạch cao khung xương nổi chống ẩm.

- Tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền hiện trạng và thay mới bằng gạch granite.

*e) Tầng 5:*

- Đóng trần thạch cao khung xương nổi cho các phòng làm việc và khu vực

hành lang. Bố trí lại cửa đi, cửa sổ cho các phòng. Xây tường ngăn ở vị trí trục 2 (đoạn AB và đoạn GH).

- Khu vệ sinh: Chống thấm, thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh; tháo dỡ gạch lát nền và thay mới bằng gạch ceramic chống trượt; tháo dỡ gạch ốp tường và ốp mới bằng gạch ceramic cao đến trần; đóng trần thạch cao khung xương nổi chống ẩm.

- Tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền hiện trạng và thay mới bằng gạch granite.

g) Tầng 6:

- Đóng trần thạch cao khung xương nổi cho khu vực hành lang. Bố trí thêm 02 phòng làm việc từ trục 6 đến trục 7 (đoạn AB và đoạn GH). Cắt ô sàn từ trục 7 đến trục 8 và từ trục G đến trục H đổ trụ bố trí cầu thang kết nối từ tầng 5 lên tầng 6.

- Phòng tổng khống chế 1, phòng kiểm tra CN và phòng tổng khống chế hoàn thành: Trần ốp tấm thạch cao đục lỗ tiêu âm, tường ốp gỗ tiêu âm xẻ rãnh, thay mới thảm trải sàn.

- Khu vệ sinh: Chống thấm, thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh; tháo dỡ gạch lát nền và thay mới bằng gạch ceramic chống trượt; tháo dỡ gạch ốp tường và ốp mới bằng gạch ceramic cao đến trần; đóng trần thạch cao khung xương nổi chống ẩm.

- Tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền hiện trạng và thay mới bằng gạch granite.

h) Công việc chung:

- Bậc cấp cầu thang: Tháo dỡ lớp trát granitô ốp mới bằng đá granite.

- Sàn mái và sàn sân: Tháo dỡ lớp gạch chống nóng, đục bỏ toàn bộ lớp vữa trát bề mặt, dọn vệ sinh, chống thấm.

- Lắp dựng xà gồ, vì kèo thép, lợp tôn cho sàn mái và sân sân. Đục trám vá tường và trần trong nhà bị hư hỏng. Xây dựng thêm 01 thang bộ loại 3 từ trục 7 đến trục 8 và từ trục A đến trục B (từ tầng trệt đến tầng 6) để đảm bảo an toàn về công tác PCCC.

- Tường toàn nhà: Cạo lớp sơn cũ và sơn mới. Tháo dỡ hệ thống cửa, vách kính và thay mới bằng cửa nhôm, kính an toàn 2 lớp. Riêng các cửa đi của các phòng chuyên dụng dùng cửa gỗ chống cháy.

- Cải tạo mặt đứng chính: Dùng nhôm, kính an toàn 2 lớp. Tháo dỡ và thay mới khung hoa sắt bảo vệ ở chiều nghỉ cầu thang. Tháo dỡ và thay mới thang máy hiện trạng.

i) Phần điện: Tháo dỡ thiết bị điện hiện trạng và thay mới. Tháo dỡ và thay mới máy lạnh cho một số phòng. Tháo dỡ và thay mới hệ thống PCCC cũ. Xây mới bể nước PCCC + nước sinh hoạt dung tích khoảng 240m<sup>3</sup> và nhà đặt máy bơm.

k) Phần cấp thoát nước: Tháo dỡ hộp kỹ thuật cũ để lắp đặt mới hệ thống ống cấp thoát nước, xây mới hộp kỹ thuật. Thay mới toàn bộ đường ống cấp thoát nước trong khu vệ sinh. Làm mới hệ thống thoát nước thải, sinh hoạt và nước mưa ngoài nhà.

**6.2. Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Trung tâm dịch vụ quảng cáo:** Công trình có quy mô 01 tầng tầng nổi; chiều cao công trình 3,15m so với cốt 0,00; nền cao 0,2m so với cốt sân; diện tích xây dựng 22,3m<sup>2</sup>; diện tích sàn 19,2m<sup>2</sup>. Quy mô cải

tạo, sửa chữa, nâng cấp, cụ thể như sau:

- Tháo dỡ gạch lát nền hiện trạng và thay mới bằng gạch granite. Tháo dỡ trần thạch cao hiện trạng và thay mới trần thạch cao khung xương chìm.
- Tường trong nhà và ngoài nhà: Cạo lớp sơn cũ và sơn mới. Tháo dỡ cửa đi và cửa sổ hiện trạng và thay mới bằng cửa nhôm, kính an toàn 2 lớp.
- Sàn mái và sàn sê nô: Tháo dỡ lớp gạch chống nóng, đục bỏ toàn bộ lớp vữa trát bề mặt, chống thấm, lán vữa xi măng tạo dốc về ống thoát nước.
- Lắp đặt mới các ống thoát nước và cầu chắn rác cho sàn mái. Thay mới thiết bị điện.

**6.3. Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Nhà bảo vệ:** Công trình có quy mô 01 tầng tầng nổi; chiều cao công trình 3,45m so với cốt 0,00; nền cao 0,2m so với cốt sân; diện tích xây dựng 17,3m<sup>2</sup>; diện tích sàn 17,3m<sup>2</sup>. Quy mô cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cụ thể như sau:

- Tháo dỡ gạch lát nền hiện trạng và thay mới bằng gạch granite. Tường trong nhà và ngoài nhà: Cạo lớp sơn cũ và sơn mới. Tháo dỡ cửa đi và cửa sổ hiện trạng và thay mới bằng cửa nhôm, kính an toàn 2 lớp.
- Sàn mái và sàn sê nô: Tháo dỡ lớp gạch chống nóng, đục bỏ toàn bộ lớp vữa trát bề mặt, chống thấm, lán vữa xi măng tạo dốc về ống thoát nước.
- Lắp đặt mới các ống thoát nước và cầu chắn rác cho sàn mái. Thay mới thiết bị điện.

**6.4. Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Nhà ở chiến sỹ công an:** Công trình có quy mô 02 tầng tầng nổi; chiều cao công trình 9,3m so với cốt 0,00 (cốt sân); diện tích xây dựng 48m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn khoảng 118m<sup>2</sup>. Quy mô cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cụ thể như sau:

- Tầng 1: Xây mới nhà vệ sinh và kệ bếp nấu ăn; kệ bếp ốp đá granite.
- Nền trong khu vệ sinh lát gạch granite chống trượt. Tường trong khu vệ sinh ốp gạch ceramic cao đến trần. Tháo dỡ gạch lát nền tầng 1, tầng 2 và thay mới bằng gạch granite. Tháo dỡ trần thạch cao trên tầng 2 và thay mới bằng trần thạch cao khung xương nổi chống ẩm.
- Sàn mái và sàn sê nô: Tháo dỡ lớp gạch chống nóng, đục bỏ toàn bộ lớp vữa trát bề mặt, chống thấm, lán vữa xi măng tạo dốc về ống thoát nước.
- Tháo dỡ mái tôn, xà gồ hiện trạng và thay mới. Tháo dỡ hệ thống cửa hiện trạng và thay mới bằng cửa nhôm, kính an toàn 2 lớp.
- Tường trong nhà và ngoài nhà: Cạo lớp sơn cũ và sơn mới. Lắp đặt mới các ống thoát nước và cầu chắn rác cho sàn mái. Lắp đặt mới bán kèo, xà gồ và mái tôn che khu vực cầu thang. Thay mới thiết bị điện.

### **6.5. Các hạng mục phụ trợ:**

a) *Bể nước sinh hoạt và PCCC, Nhà đặt máy bơm:*

- Bể nước sinh hoạt và PCCC: Diện tích xây dựng 107,3m<sup>2</sup>; dung tích bể 240m<sup>3</sup>, bể dạng ngầm đặt trên nền đất tự nhiên, kết cấu vách, khung bê tông cốt thép cấp độ bền B20 (M250) chịu lực. Mặt bể có cao trình bằng cốt sân (-0,5m).

- Nhà đặt máy bơm (*đặt trên nước sinh hoạt và PCCC*): Công trình có quy mô 01 tầng nổi; chiều cao công trình 3,45m so với cốt sàn (-0,5m); diện tích sàn 18,1m<sup>2</sup>. Tường xây gạch không nung. Hệ khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép cấp độ bền B15 (M20) chịu lực. Mái bê tông cốt thép, quét chống thấm. Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thoát nước mưa.

b) *Hệ thống PCCC*: Tháo dỡ hệ thống PCCC hiện trạng và làm mới.

c) *Cải tạo, sửa chữa tường rào cổng ngõ*: Tổng chiều dài tường rào sửa chữa 46,77m; tổng chiều dài tường rào xây mới 105,6m.

- Tháo dỡ tường rào hiện trạng và xây mới tường rào trục B-A tiếp giáp với đường Mai Xuân Thưởng có chiều dài 18,05m.

+ Tháo dỡ cổng chính, cổng phụ và làm mới bằng cổng xếp inox tự động; tháo dỡ ray sắt cổng hiện trạng và làm mới.

+ Trụ cổng và trụ tường rào làm mới bằng trụ bê tông cốt thép, xây gạch và ốp đá granite hoàn thiện; bảng tên ốp đá granite.

- Tháo dỡ tường rào trục C-D có chiều dài 7,05m.

- Xây mới tường rào trục C1-C có chiều dài 1,15m.

- Xây mới tường rào trục D-D1 có chiều dài 1,0m.

- Tháo dỡ tường rào trục D-E và xây mới, có chiều dài 56,7m: Tường rào xây gạch không nung kết hợp hoa sắt; sơn màu hoàn thiện.

- Tháo dỡ tường rào trục E-F và xây mới có chiều dài 10,3m: Tường rào xây gạch không nung kết hợp hoa sắt; sơn màu hoàn thiện.

- Tháo dỡ tường rào trục F-G và xây mới có chiều dài 4,0m: Tường rào xây gạch không nung kết hợp hoa sắt; sơn màu hoàn thiện.

- Giữ nguyên tường rào trục G-H hiện trạng có chiều dài 10,220m vì sát tường nhà hiện trạng.

- Tháo dỡ tường rào trục H-I và xây mới có chiều dài 14,4m: Tường rào xây gạch không nung kết hợp hoa sắt; sơn màu hoàn thiện.

- Tường rào trục K-L có chiều dài 6,25m: Đục bỏ toàn bộ lớp vữa trát xi măng và trát lại, sơn hoàn thiện.

- Tường rào trục L-M có chiều dài 30,3m: Cạo lớp sơn cũ, chà vệ sinh và sơn hoàn thiện.

- Trám vá trụ, tường rào hiện trạng bị nứt bê.

d) *Sân, đường bê tông*: Tháo dỡ sân bê tông hiện trạng và làm mới với diện tích 1.156,5m<sup>2</sup>.

đ) *Điện chiếu sáng ngoài nhà*.

e) *Mương thoát nước*.

### **6.6. Đầu tư mua sắm trang thiết bị:**

- Máy bơm nước sinh hoạt và PCCC, thiết bị PCCC, thiết bị điều hòa không khí, thang máy, máy phát điện dự phòng.

- Trang thiết bị các phòng làm việc: Bàn làm việc, bàn họp, tủ hồ sơ, ghế,...

(Chi tiết nội dung và quy mô đầu tư xây dựng dự án tổng hợp theo như hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi do Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định - Công ty TNHH thiết bị phòng cháy chữa cháy Hồng Hà lập, được Sở Xây dựng Bình Định thẩm định tại Văn bản số 75/SXD-QLXDĐTĐ ngày 16/5/2024)

**7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, tổ chức lập khảo sát xây dựng:**

Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định - Công ty TNHH thiết bị phòng cháy chữa cháy Hồng Hà.

**8. Địa điểm xây dựng:** Số 23 Mai Xuân Thưởng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

**9. Loại, nhóm dự án, cấp công trình:** Công trình dân dụng; dự án nhóm C, công trình cấp II.

**10. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:**

- Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước.

- Danh mục Quy chuẩn, Tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo như hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án do đơn vị tư vấn lập được Sở Xây dựng Bình Định thẩm định tại Văn bản số 75/SXD-QLXDĐTĐ ngày 16/5/2024.

**11. Tổng mức đầu tư dự án: 44.997.707.000 đồng** (Bốn mươi bốn tỷ, chín trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	31.894.955.000 đồng;
- Chi phí thiết bị	:	6.250.477.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	951.579.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	2.685.173.000 đồng;
- Chi phí khác	:	425.489.000 đồng;
- Chi phí dự phòng	:	2.790.034.000 đồng.

**12. Tiến độ thực hiện dự án:** Năm 2024-2026.

**13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:** Thực hiện theo Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể: Vốn đầu tư công của tỉnh bố trí đầu tư dự án.

**14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**15. Nội dung khác:**


Trước khi triển khai các bước tiếp theo của dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng thẩm định nêu tại Văn bản số 75/SXD-QLXDĐTĐ ngày 16/5/2024.


- Cập nhật các thông tin báo cáo của dự án vào Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày

26/3/2021 của Chính phủ và báo cáo định kỳ theo quy định.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bình Định phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư tiếp theo của Dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bình Định; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - CT, PCT Lâm Hải Giang;
  - PVP VX;
  - Lưu: VT, K9.
- 

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**